

# KHỎA LẤP LỊCH SỬ

Trần Trung Chính

Khóa lấp (v.) làm che lấp đi bằng một sự việc khác để đánh lạc sự chú ý, *td* : *cười phá lên để khóa lấp nỗi bực mình.*

Rất nhiều người Việt Nam thế hệ của tôi và thế hệ trước đó rất bực mình luôn luôn kết án bọn VC là “bóp méo” và “sửa đổi lịch sử” để khoác lên vai trò cai trị chính thống cũng như biện minh cho những biện pháp cai trị hà khắc và tàn bạo đối với dân chúng Việt Nam. Ấy là vì chúng tôi đã được sống cùng lịch sử Việt Nam cận đại đã từng tham dự chiến tranh chống Cộng Sản tại lãnh thổ của VNCH, cũng như chúng tôi đã là nạn nhân của cái gọi là “trại cải tạo” của Việt Cộng trong thời gian dài (mãi đến tháng 6/1984 tôi mới được từ Trại Cải Tạo Bình Điền- Thừa Thiên trở lại Sài Gòn).

Tôi dùng tựa đề KHỎA LẤP LỊCH SỬ trong bài viết này để nhằm vào thế hệ sinh ra từ những năm 1980 trở về sau để các em cháu của tôi biết rằng những gì thuộc về “lịch sử của Bên Thắng Cuộc” chỉ là những rác rưởi của lịch sử mà bọn VC đưa ra trong hơn gần 80 năm qua thì không phải là “đích thực lịch sử”. Điều nhắn nhủ của tôi là các thế hệ em cháu của tôi cần tìm tòi những nguồn lịch sử khác để so sánh đối chiếu để chính thế hệ các em cháu có những ứng xử thích hợp với vai trò của công dân nước Việt Nam Tự Do Độc Lập và Tự Chủ chứ không phải là những con bù nhìn của lịch sử luôn luôn bị huỷ hoại hoặc theo những luận điệu tuyên truyền láo lếu của cái gọi là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tôi đã xem video mà bọn VC trình diễn kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ dĩ nhiên những gì trình bày trong video thì không phải là những gì đã xảy ra trong thực tế tại chiến trường vào những năm 1952 – 1954. Điều đáng nói ở đây là những kẻ được xưng tụng là “trí thức”, là những học giả, là những nhà nghiên cứu lịch sử, là những nhà báo, nhà văn... ăn lương sinh sống phè phỡn trong các viện nghiên cứu nhưng lại chẳng sản xuất ra những tác phẩm phản biện mà chỉ phí tiền in ra hàng bao nhiêu sách vở và báo chí với nội dung “nịnh hót” để đánh bóng cho bọn “cầm quyền” với mục đích “chém gió” và làm ngu dân chúng.

Tôi sẽ lần lượt nêu ra những “ém nhem lịch sử” mà nhà cầm quyền Việt Cộng cố tình thực hiện như sau :

**Ém nhem và khóa lấp thứ nhất** : bọn VC luôn luôn khoác lác và khuếch đại chiến thắng ĐBP là sự kiện “long trời lở đất” trong hậu bán thế kỷ 20 khi sau 80 năm bị thực dân Pháp đô hộ mà giờ đây nhân dân VN dưới sự “lãnh đạo anh minh “ của Hồ Chủ Tịch đã lật đổ được “ách cai trị của ngoại bang ”. Như vậy tại sao chính quyền thuộc địa và quân đội của Pháp không rút về Pháp ngay lập tức để Việt Minh “giải phóng” toàn cõi Việt Nam như Nhà Trần vào thế kỷ 13 , hay như vào cuối thế kỷ 18 Quang Trung Hoàng Đế đã quét sạch 200,000 quân Thanh ra khỏi Bắc Hà dành lại chủ quyền hoàn toàn cho đất nước Việt Nam ?

**Ém nhem và khóa lấp thứ hai** : tại sao chỉ có duy nhất đại diện của Việt Minh là Phạm văn Đồng hạ bút ký vào Bản Hiệp Định Genève 1954 chia đôi đất nước Việt Nam mà đại diện của chính phủ Quốc Gia Việt Nam do ngoại trưởng Trần Văn Đỗ cầm đầu không ký vào Bản Hiệp Định Genève 1954 ?

**Ém nhem và khóa lấp thứ ba** : tại sao lại lấy vĩ tuyến 17 của tỉnh Quảng Trị với con sông Bến Hải làm tiêu chuẩn chia cắt mà không phải là vĩ tuyến 16 như thỏa ước Postdam của tứ cường ( Hoa Kỳ - Liên Xô- Anh Quốc và Trung Hoa Quốc Gia ) đã thỏa thuận hồi tháng 5/1945.

**Ém nhem và khóa lấp thứ tư** : bản Hiệp Định Genève 1954 có phải là một hòa ước như hòa ước Patenôtre 1882 hay hòa ước Harmand 1883 sau khi Triều Đình Huế bị bại trận trước quân xâm lược Pháp ? Nếu là một hòa ước, tại sao chính quyền Việt Minh (phe thắng trận) lại không nhận được bất cứ bồi thường hay viện trợ kinh tế từ phía chính phủ Pháp (phe thua trận) ?

**Ém nhem và khóa lấp thứ năm** : điều khoản vào năm 1956 chính quyền Nam – Bắc phải thực hiện cái gọi là Hiệp Thương Thống Nhất có nằm trong quy định chính thức (official) của Hiệp Định Genève hay không ? Tại sao khi chính quyền Ngô Đình Diệm không chấp nhận Hiệp Thương Thống Nhất thì những đại cường bảo trợ cho Hiệp Định Genève 1954 lại không thể đưa ra những chế tài cần thiết.

**Ém nhem và khóa lấp thứ sáu** : năm 1950 sau khi Trung Cộng chiếm được toàn thể Hoa Lục và đánh đuổi Chính phủ Trung Hoa Quốc Gia (do Tổng Thống Tưởng

Giới Thạch lãnh đạo) phải chạy sang đảo Đài Loan, Mao Trạch Đông đã ra lệnh cho Hồng Quân Trung Hoa giúp đỡ Hồ chí Minh và quân đội Việt Minh toàn diện. Sự giúp đỡ toàn diện của Trung Cộng khiến cho 25,000 quân Pháp trú đóng tại Bắc Việt nguy khốn, các cứ điểm quân sự quan trọng nằm sát biên giới Hoa – Việt lần lượt rơi vào tay quân Việt Minh như Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Hà Giang, Lai Châu, Đông Triều, mỏ than Hòn Gay... Quân Việt Minh cũng đang vây hãm secteur Vĩnh Yên do Đại Tá Vanuxem chỉ huy, Vĩnh Yên là một tỉnh miền Trung Du Bắc Việt chỉ cách Hà Nội không quá 100km, nếu Việt Minh chiếm được Vĩnh Yên thì Hà Nội khó lòng mà giữ vững.

Chính phủ Pháp liền cử Thống Tướng De Lattre de Tassigni đem 180,000 quân sang cứu viện. Hồ chí Minh và Việt Minh la toáng lên rằng thực dân Pháp mưu toan xâm chiếm Việt Nam lần thứ hai để áp đặt sự thống trị trên toàn cõi Đông Dương. Kỳ thực vào thời điểm 1950 – 1951, nước Pháp không có khả năng tham gia chiến tranh ở mức độ lớn : sau thế chiến II, nước Pháp bị chiến tranh tàn phá, kinh tế suy đồi chưa có khả năng phục hồi nên chính phủ Pháp mưu toan bỏ rơi Đông Dương. Mặt khác, nếu Việt Minh chiếm được Việt Nam thì sự an nguy của chính quốc không hề hấn gì bởi lẽ cả Việt Minh và Trung Cộng cũng không thể đem quân đi xa 30,000 km tới tận Tây Âu để tấn công nước Pháp.

**ÉM NHEM VÀ KHỎA LẤP THỨ BẢY** : Hoa Kỳ là quốc gia hùng mạnh nhất sau thế chiến thứ hai và cũng là quốc gia cầm đầu thế giới tự do đang ra sức “be bờ và ngăn chặn” các cuộc xâm lăng lấn chiếm của khối Cộng Sản trên các chiến trường Âu Châu và Á Châu. Vào thời điểm 1950 – 1951, Hoa Kỳ đang kệt 250,000 quân (cộng thêm 30,000 quân của Liên Hiệp Quốc) đang ra sức chặn 01 triệu chí nguyện quân của Trung Cộng do nguyên soái Bành Đức Hoài chỉ huy tại mặt trận Cao Ly nên không thể chi viện giúp nước Pháp tại Đông Dương được : cho nên chính phủ Hoa Kỳ đã cử đặc sứ sang Paris thuyết phục nước Pháp đem đại quân sang Đông Dương với sự trợ giúp về vũ khí, đạn dược, xe cộ, nhiên liệu, trọng pháo và đương nhiên có cả tiền bạc để trả lương cho 220,000 binh sĩ tham chiến tại Đông Dương. Được sự hứa hẹn của chính phủ Hoa Kỳ, Thống Tướng De Lattre de Tassigni mới ra sức tuyển chọn các “tội phạm chiến tranh của Đức Quốc Xã” xung vào các binh đoàn Lê Dương của quân đội Pháp, đồng thời thu gom các đơn vị đánh thuê của các xứ thuộc địa như Tunisie, Algerie, Maroc, Sénégal, Trung Phi...v.v...

**Ém nhem và khóa lấp thứ tám** : là một tướng giỏi, Thống Tướng De Lattre de Tassigni đã giải vây cho secteur Vĩnh Yên bằng những trận dội bom napalm khiến Võ Nguyên Giáp phải ra lệnh quân Việt Minh rút sang bên kia biên giới Trung Hoa để tránh phi cơ của Không Quân Pháp truy kích, đồng thời gây thiệt hại đáng kể cho quân Việt Minh của Võ Nguyên Giáp tại các mặt trận Ninh Bình, Hòa Bình, Sơn La, Nà Sản, Cánh Đồng Chum... mặc dù con trai duy nhất của ông là Trung Úy Bernard De Lattre đã bị tử trận tại Ninh Bình.

**Ém nhem và khóa lấp thứ chín** : sau khi tình hình quân sự tại chiến trường Bắc Việt tương đối khả quan, Thống Tướng De Lattre de Tassigni liền bay sang Hoa Kỳ hội đàm với các giới chức cao cấp của Hoa Kỳ để ký kết các văn kiện cụ thể mà trước khi sang Đông Dương ông mới chỉ được hứa miện. Tại Washington D.C. Thống Tướng De Lattre de Tassigni được các giới chức Hoa Kỳ cho biết vai trò và nhiệm vụ mà quân đội Pháp đảm trách : đó là đánh cho quân đội Việt Minh “tan tác” sao cho đến khi có giải pháp chính cho Việt Nam thì chính quyền miền Nam do Hoa Kỳ hậu thuẫn sẽ không bị quân Việt Minh nuốt chửng. Giới chức cao cấp về chính trị của Hoa Kỳ cho biết theo sự phân chia của tứ cường (Hoa Kỳ-Liên Xô-Anh và Trung Hoa Quốc Gia) tại hội nghị Postdam, quân Anh giải giới quân đội Nhật từ vĩ tuyến 16 trở về phía Nam, còn quân đội Trung Hoa Quốc Gia giải giới quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở ra phía Bắc, nay Trung Cộng chiến thắng quân Trung Hoa Quốc Gia thì từ vĩ tuyến 16 trở ra phía Bắc được trả lại cho Trung Cộng.

**Ém nhem và khóa lấp thứ mười** : trước ngày chính thức ký kết Hiệp Định Genève 1954, phía Pháp “kỳ kèo” là nếu chia cắt tại vĩ tuyến 16 (tức là Đèo Hải Vân) thì Việt Minh phải nhường cho Pháp hành lang Nam Định- Bùi Chu –Phát Diệm. Chính ngoại trưởng Molotov bảo thẳng với Phạm Văn Đồng là Liên Xô đã đang “điên đầu” với hành lang Tây Bá Linh nên chớ có dại mà nhận giải pháp chia cắt ở vĩ tuyến 16, nhận giải pháp chia cắt ở vĩ tuyến 17 nhưng không phải nhường hành lang Nam Định – Bùi Chu –Phát Diệm thì an toàn hơn cả.

**Ém nhem và khóa lấp thứ mười một** : Thiếu Tướng De Castries chỉ huy trưởng căn cứ ĐBP ra lệnh cho toàn thể binh sĩ dưới quyền “ngưng bắn” chứ không đánh điện xin đầu hàng như bọn VC hay tuyên truyền xảo trá (các sử gia có thể kiểm chứng bằng cách xem lại nhật ký hành quân của Thiếu Tướng De Castries còn lưu

trữ trong văn khố của quân đội Pháp). Ảnh chụp còn lưu trữ trong văn khố của Việt Minh : 2 binh sĩ của Việt Minh đội nón cối chạy lên cắm cờ trắng trên hầm chỉ huy của Thiếu Tướng De Castries chứ không có binh sĩ của quân đội Pháp (đội nón sắt) cắm cờ trắng !!!

**Ém nhem và khóa lấp thứ mười hai** : theo hồi ký của Đại Tướng Henri Navare viết vào năm 1956, Hoa Kỳ viện trợ 8 tỷ dollars từ 1952 đến tháng 5/1954, quân đội Pháp có khoảng 45,000 binh sĩ tử trận và khoảng 70,000 binh sĩ bị thương tật. Trong khi 70 năm sau (2024 – 1954) phía Việt Minh + Việt Cộng chớ hề công bố số tổn thất !! Hay là chiến thắng ĐBP là chiến thắng thần thánh do những thần thánh đảm trách nên không có ai tử trận và cũng không có ai bị thương tật chẳng ? Thật là BÁI PHỤC.

**Ém nhem và khóa lấp thứ mười ba** : chính giới Pháp cũng như các tướng lãnh của Pháp thường phiến trách quân đội Hoa Kỳ không sử dụng pháo đài bay B-29 để cứu vãn căn cứ ĐBP. Nhưng theo Trung Tá Hồ Văn Thống khóa 10 VBQG Dalat : khi theo học khóa Chỉ Huy Tham Mưu Cao Cấp, một giáo sư thỉnh giảng cho biết Hoa Kỳ đã lượng giá cuối trận đánh ĐBP, quân đội Việt Minh đã “tan tác” phải cần 10 năm sau mới đủ sức phục hồi nên không cần thiết phải cứu giá Điện Biên Phủ thêm nữa.

Sự ước tính của HK khá chính xác, sau khi 2 anh em của Tổng Thống Ngô Đình Diệm và Cố Vấn Ngô Đình Nhu bị sát hại vào ngày 02 tháng 11 năm 1963, tình hình chiến sự tại miền Nam Việt Nam trở nên rối ren tệ hại với các trận đánh lớn tại Đức Cơ, Đồng Xoài, Bình Giả , Toumorong, Dakto...do bộ đội chính quy của Bắc Việt đảm trách trong khi quân đội VNCH được các tướng lĩnh kéo quân về Sài Gòn tranh dành quyền lực mà lơ là công việc chống cộng tại các biên thù.

Kết luận : VNCH có được 10 năm an bình từ 1954 đến 1964 để kiến thiết xây dựng hạ tầng cơ sở cũng như đào luyện nhân lực qua đường lối giáo dục nhân bản, trong khi đó phía Bắc Việt vẫn giữ nguyên những gì mà người Pháp để lại (không xây dựng cơ sở mới) mà lại dồn hết sức vào binh bị để chuẩn bị xâm lăng miền Nam Việt Nam.

Bài viết này tạm ngưng tại chiến thắng ĐBP tháng 5/ 1954, hy vọng các độc giả lượng giá xem các lãnh tụ VC như Hồ chí Minh, Phạm Văn Đồng, Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp, Lê Đức Thọ ... có thực sự là “đỉnh cao trí tuệ” hay chỉ là những bad guys viết lịch sử bằng máu và nước mắt của dân lành. Xin hẹn với quý độc giả vào bài viết kế tiếp với thời điểm từ 1964 đến 1975 để chúng ta lại cùng nhau bàn luận cũng như vạch trần đến những ÉM NHỆM và KHỎA LẤP muôn đời của lũ VỆM.

San José ngày 15 tháng 7 năm 2024

Trần Trung Chính

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:

<http://www.vietnamvanhien.org/TranTrungChinh.html>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10700 TÁC PHẨM**